

Số: /PA-UBND

Tân Linh, ngày tháng 01 năm 2024

PHƯƠNG ÁN
Bảo vệ thực vật vụ xuân năm 2024

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Tân Linh là một xã miền núi nằm ở phía Đông Bắc của huyện Đại Từ, phương thức sản xuất nông nghiệp còn mang tính chất nhỏ lẻ, manh mún.

Thời tiết vụ xuân diễn biến phức tạp, ngay từ đầu tháng 01/2024 nhiệt độ giảm thấp và khả năng xảy ra nhiều đợt rét đậm, rét hại làm ảnh hưởng tới việc gieo trồng và chăm sóc phòng trừ sâu bệnh hại.

Ủy ban nhân dân xã Tân Linh yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo SXNN xã, cán bộ khuyến nông phối hợp chỉ đạo các xóm thực hiện tốt công tác bảo vệ thực vật vụ xuân năm 2024 với mục tiêu là:

1. Phát hiện sớm các đối tượng sâu, bệnh chủ yếu phát sinh gây hại trên các loại cây trồng, đưa ra các biện pháp kỹ thuật phòng trừ kịp thời, hiệu quả trước khi chúng phát sinh gây hại thành dịch.

2. Giảm mức thấp nhất thiệt hại trên cây trồng do sâu bệnh gây ra, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp của huyện giao năm 2024.

B. NỘI DUNG.

I. Dự tính dự báo tình hình sâu bệnh hại trên các loại cây trồng chính.

1. Trên cây lúa: Một số đối tượng sâu bệnh hại chính phát sinh gây hại như sau:

* **Sâu cuốn lá nhỏ:** Dự kiến lúa 2 phát sinh, gây hại từ giữa đến cuối tháng 4, sâu non phát sinh gây hại trên lúa xuân chính vụ giai đoạn đòng, trên lúa xuân muộn giai đoạn đẻ nhánh rộ. Lúa 3 phát triển và gây hại từ giữa đến cuối tháng 5 trên lúa xuân muộn giai đoạn đòng – trổ.

Để hạn chế sự phát sinh, phát triển của sâu cuốn lá nhỏ cần phun thuốc có tính nội hấp và lưu dẫn cho các diện tích mạ để diệt sâu non trước khi cấy. Chăm sóc, bón phân cân đối cho cây lúa khỏe ngay từ sau cấy, sạ, bón phân sớm để cây lúa đẻ nhánh tập trung, sinh trưởng phát triển thuận lợi giúp tăng sức chống chịu với sâu bệnh hại... Nếu ở giai đoạn lúa đẻ nhánh, sâu non có mật độ trên 50 con/m², ở giai đoạn lúa đứng cái - làm đòng mật độ trên 20 con/m² thì phải diệt trừ ngay bằng một trong những loại thuốc có hiệu quả cao với sâu cuốn lá như: **Regent 800WG, Virtako 40WG, Tango 800WG, Finico 800WG, Padan 95SP...** phun thuốc ngay sau khi sâu mới nở tuổi 1 – 2 trước khi cuốn vào lá lúa.

Nếu mật độ sâu cao thì phải phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 3 - 5 ngày.

* **Sâu đục thân:** Dự tính lúa 2 phát sinh từ giữa đến cuối tháng 4, gây ung đòng lúa xuân chính vụ. Lúa 3 xuất hiện trong tháng 5 gây hại lúa xuân muộn giai đoạn trổ. Nếu không phát hiện và phòng trừ kịp thời sẽ gây bông bạc làm ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng lúa.

Để hạn chế tác hại của sâu đục thân, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến các lúa sâu. Nếu phát hiện ổ trứng thì cần tiến hành ngắt ổ trứng, khi mật độ ổ trứng từ 0,2 ổ trứng/m² trở lên thì phải phun thuốc hóa học ngay sau khi sâu non mới nở. Nếu mật độ ổ trứng cao trên 1 ổ/m² thì phải phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 từ 3 - 5 ngày.

Các loại thuốc có hiệu quả cao với sâu đục thân như: **Regent 800WG, Tango 800WG, Virtako 40WP, Padan 95SP, Finico 800WG...**

* **Tập đoàn rầy (rầy nâu, rầy lưng trắng):** Là đối tượng nguy hiểm nhất vì rầy không chỉ chích hút nhựa lúa mà còn là môi giới truyền bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá đặc biệt là bệnh lùn sọc đen, đến nay chưa có thuốc đặc trị.

Trong vụ xuân, tập đoàn rầy thường phát sinh ngay từ đầu vụ, phát triển gây hại mạnh từ giữa tháng 4 đến cuối vụ.

Để hạn chế tác hại của rầy và hạn chế các bệnh truyền nhiễm trên lúa do virus gây ra, phải thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến của rầy ngay từ giai đoạn mạ để kịp thời phòng trừ:

+ Ở giai đoạn mạ nếu phát hiện rầy thì phun phòng trừ ngay để hạn chế rầy đẻ trứng và chích hút truyền bệnh vì rút gây bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, đặc biệt là bệnh lùn sọc đen trước khi đem mạ ra ruộng cấy.

+ Ở giai đoạn lúa từ đẻ nhánh đến đứng cái - làm đòng, nếu phát hiện rầy gây hại với mật độ 3 con/dảnh, (từ 1500 con/m²) trở lên thì phun thuốc trừ rầy ngay. Ưu tiên một trong các loại thuốc nội hấp, lưu dẫn như: **Actara 25WG, Sutin 5EC, Chess 50WG, Admire 050EC...**

+ Từ khi cây lúa có đòng to đến trổ nếu rầy xuất hiện với mật độ trung bình 5 con/dảnh thì phải phun trừ bằng thuốc có tính nội hấp lưu dẫn như: **Actara 25WG, Admire 050EC, Midan 10WP...**

+ Ở giai đoạn lúa đã chắc xanh - đổ đúi nếu phát hiện rầy gây hại với mật độ 1000 con/m² (20 con/ khóm) sử dụng một trong các loại thuốc có tính chất tiếp xúc như: **Bassa 50EC, Victory 585EC, Sairifos 585EC...** trước khi phun phải rẽ lúa thành băng rộng 0,5 - 0,6 m, phun trực tiếp vào nơi rầy bám trú thì mới có hiệu quả phòng trừ rầy cao.

* **Bệnh khô vằn:** Bệnh phát sinh gây hại mạnh từ khi lúa đứng cái - làm đòng đến cuối vụ. Đặc biệt trong điều kiện thời tiết nóng ẩm, cây dày, bón phân không cân đối (bón thừa đạm).

Để hạn chế tác hại của bệnh khô vằn cần cấy, sạ với mật độ hợp lý, bón phân cân đối và điều tiết nước phù hợp cho cây lúa sinh trưởng, phát triển thuận lợi. Giai đoạn đòng trổ nếu phát hiện bệnh phát sinh gây hại thì phun trừ, sử dụng một trong các loại thuốc trừ bệnh khô vằn là: **Validacin 3 SL, Anvil 5SC...** phun ngay khi bệnh mới xuất hiện.

* **Bệnh đạo ôn:** Thường phát sinh gây hại từ đầu tháng 3, gây hại nặng trên các giống lúa nhiễm như: Giống BC15, giống lúa Khang dân đã thoái hóa do tự để giống qua nhiều vụ... trong điều kiện thời tiết lạnh, trời âm u, mưa phùn, ẩm độ không khí cao, ít giờ nắng hoặc do bón phân không cân đối, nếu không phát hiện sớm và phòng trừ triệt để có thể gây lụi khi cây lúa đang đẻ nhánh, nguồn bệnh sẽ phát tán gây hại sang cổ bông lúa trên diện rộng ở các giống trên cùng cánh đồng vào cuối tháng 4, đầu tháng 5.

Để hạn chế tác hại của bệnh đạo ôn cần gieo cấy những giống lúa trong cơ cấu mùa vụ theo hướng dẫn quy trình kỹ thuật, mật độ cấy hợp lý, bón phân cân đối, điều tiết nước phù hợp để cho cây lúa sinh trưởng phát triển thuận lợi và thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện bệnh sớm và phòng trừ ngay khi bệnh mới xuất hiện.

Thuốc có hiệu quả cao với bệnh đạo ôn: **Fuji One 40EC, Kabim 30WP, Folia 525SE...** phun ngay khi bệnh mới xuất hiện.

* **Bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen:** Là nhóm bệnh do virus gây ra, môi giới truyền bệnh là rầy nâu, rầy lưng trắng, rầy nâu nhỏ ngay từ giai đoạn mạ đến đẻ nhánh (khoảng 20 ngày sau gieo mạ, sạ). Bệnh chỉ biểu hiện các triệu chứng như cây lúa thấp lùn, đẻ nhiều nhánh nhỏ dạng bụi, không trổ được và phun thuốc không còn hiệu quả.

Để hạn chế tác hại của bệnh cần thường xuyên kiểm tra diễn biến phát sinh gây hại của tập đoàn rầy để phòng trừ ngay từ đầu vụ.

* **Chuột hại:** Gây hại chủ yếu khi lúa xuân đang giai đoạn đứng cái – làm đòng đến cuối vụ, những ruộng lúa cách biệt khu dân cư hoặc gần bìa rừng, giáp bờ sông suối có thể bị chuột hại nặng hơn.

Để hạn chế tác hại của chuột, cần vệ sinh đồng ruộng, lấp hang hốc nơi trú ẩn của chuột, gieo cấy tập trung. Nếu tỉ lệ hại do chuột cao cần khuyến cáo nông dân dùng bẫy diệt chuột hoặc dùng bả sinh học vừa có hiệu quả cao lại không gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

Ngoài các đối tượng sâu bệnh chủ yếu trên, các trà lúa vụ xuân còn có thể xuất hiện một số đối tượng sâu bệnh khác như: Bọ xít dài, sâu cắn gié, bệnh đen lép hạt.... Cần theo dõi và phòng trừ theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật và cơ quan chuyên môn.

2. Trên cây ngô: Dự báo có một số đối tượng gây chủ yếu là: Sâu xám, sâu đục thân, rệp hại lá, rệp cò, rầy lưng trắng, bệnh khô vằn, bệnh gỉ sắt và bệnh lùn sọc đen...

Để hạn chế tác hại của sâu bệnh ngô, cần chủ động chăm sóc cây ngay từ giai đoạn đầu để đảm bảo cây khỏe, tăng khả năng chống chịu với sâu bệnh. Thường xuyên kiểm tra phát hiện sớm các đối tượng gây hại và có biện pháp xử lý kịp thời, cụ thể đối với từng đối tượng hại là:

* **Sâu keo, sâu xám:** Là đối tượng gây hại nguy hiểm, xuất hiện ngay từ giai đoạn cây con, sâu cắn đứt ngang cây ngô làm cây ngô làm mất khoảng, khuyết mật độ ảnh hưởng đến năng suất.

Thường phát sinh và gây hại mạnh trên đất chuyên màu, đất đồi bãi thường xuyên bị khô hạn. Để phòng trừ sâu xám, ngay sau trồng cần thường xuyên kiểm tra ruộng ngô, nếu phát hiện sâu xám xuất hiện với mật độ thấp có thể bắt bằng tay, nếu mật độ cao sử dụng một trong số loại thuốc dạng hạt có tác dụng vị độc, tiếp xúc để rắc vào xung quanh gốc ngô như: **Vibasu 10BR, Diaphos 10H ...**

* **Rệp hại:** Rệp gây hại từ giai đoạn cây con đến khi ngô thâm râu. Ở giai đoạn cây con, rệp gây hại trên lá làm cho cây ngô sinh trưởng chậm, còi cọc. Đến giai đoạn xoáy nõn, trổ cờ - phun râu, rệp hại trên cả lá, cờ và râu ngô, nếu mật độ cao làm cho lá ngô bị vàng, cờ và râu ngô bị khô, hạt phần ít, dẫn đến thụ phấn kém, bắp thường ít hạt và hạt lép. Để hạn chế rệp hại cần trồng ngô mật độ vừa phải và tỉa sớm những cây yếu có tác dụng hạn chế rệp phát triển. Khi mật độ rệp cao thì dùng một trong số loại thuốc như: **Virtako 40WG, Goldmectin 50EC, Karate 2.5EC....**

* **Sâu đục thân, đục bắp:** Sâu đục thân ngô lúc cây còn nhỏ làm thân ngô bị gãy, cây ngừng phát triển hoặc không ra được bắp. Nếu sâu gây hại ở giai đoạn trổ cờ - phun râu, làm cho cờ bị gãy, bắp ngô non bị sâu đục từ đầu bắp vào thân bắp,

ăn hại trong lõi và hạt non đồng thời cũng tạo điều kiện cho các bệnh hại trên hạt phát triển làm giảm năng suất, chất lượng ngô. Để phòng trừ sâu đục thân, đục bắp ngô cần theo dõi thường xuyên, phát hiện sớm và dùng một trong các loại thuốc như: **Virtako 40WG, Regent 800WG, Padan 50SP** ... để phun trừ ngay khi sâu non mới xuất hiện.

* **Bệnh rỉ sắt:** Bệnh thường phát sinh và gây hại từ giai đoạn cây con trên những ruộng ngô chăm sóc không đầy đủ, cây sinh trưởng kém. Trên lá, vết bệnh lúc đầu là những chấm nhỏ màu vàng nhạt, sau lan dần và liên kết với nhau thành mảng lớn màu nâu đen như gỉ sắt. Bệnh hại nặng làm cho lá ngô bị vàng, khô rụi ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của cây.

Để hạn chế bệnh phát triển cần bón phân đầy đủ, cân đối để cho cây sinh trưởng, phát triển tốt. Thường xuyên thăm ruộng, phát hiện bệnh sớm, khi thấy bệnh xuất hiện có thể sử dụng một trong các loại thuốc: **Anvil 5SC, Amistar Top® 325SC**... để phun trừ.

* **Bệnh lùn sọc đen:** Là bệnh nguy hiểm do virus gây ra, môi giới truyền bệnh là rầy lưng trắng. Cây ngô bị bệnh phát triển không bình thường, lá ngọn xoắn, phiến lá có nhiều sọc dài gọn sóng, phía ngoài của bẹ lá và ở các đốt thân có gọn sần, u sấp, cây thấp lùn, sinh trưởng kém.

Để hạn chế tác hại của bệnh phải thường xuyên kiểm tra ruộng ngô, khi phát hiện những cây còi cọc chậm phát triển, có biểu hiện của bệnh cần nhổ và tiêu hủy ngay, đồng thời sử dụng một trong các loại thuốc trừ rầy như: **Actara 25WG, Sutin 5EC, Bassa 50EC, Victory 585EC**... để tránh lây lan nguồn bệnh.

3. Trên cây chè: Dự báo có các đối tượng hại chủ yếu sau:

* **Rầy xanh:** Gây hại quanh năm, trong vụ xuân rầy xanh gây hại mạnh vào khoảng tháng 4 + 5. Để hạn chế tác hại của rầy xanh cần tăng cường chăm sóc, bón phân cân đối, thường xuyên kiểm tra mật độ rầy. Khi phát hiện thấy rầy tuổi nhỏ có mật độ cao cần phun trừ ngay bằng một trong các loại thuốc như: **Batas 25EC, Trebon 10EC, Reasant 1.8EC**...

* **Bọ cánh tơ:** Là đối tượng hại chè quanh năm nhưng thường gây hại nặng từ tháng 4 đến giữa tháng 9 trong điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn. Để hạn chế tác hại của bọ cánh tơ phải tăng cường đầu tư, chăm sóc, bón phân cân đối, tủ gốc giữ ẩm cho chè sinh trưởng, phát triển tốt. Thường xuyên kiểm tra nương chè, có thể dùng một trong những loại thuốc như: **Catex 1.8EC, PDyGan 5.4EC, Reasant 1.8EC, Phumai 1.8EC** ... để phun trừ ngay từ khi búp chè còn nhỏ và bọ cánh tơ non mới xuất hiện.

* **Bọ xít muỗi:** Phát sinh và gây hại mạnh trong điều kiện thời tiết âm u, ít nắng kéo dài, nương chè rậm rạp, nhiều cây che bóng. Biện pháp phòng trừ có hiệu quả đối với bọ xít muỗi là tăng cường chăm sóc, bón phân cân đối, trồng cây che bóng với khoảng cách hợp lý. Sử dụng một trong những loại thuốc có hiệu quả cao đối với bọ xít muỗi như: **Sudoku 58EC, Trebon 10EC, Miktin 3.6EC**... để phun trừ khi búp chè còn nhỏ, bọ xít muỗi non mới xuất hiện.

* **Nhện đỏ:** Là đối tượng gây hại quanh năm, thường phát triển và gây hại mạnh vào khoảng từ tháng 5 đến tháng 10, trong điều kiện thời tiết nắng nóng, khô

hạn. Khi nhện đỏ có mật độ cao thì dùng một trong các loại thuốc đặc trị như: **Comite® 73EC, Takare 2EC, Nissorun 5EC...** để phun trừ.

* **Bệnh phòng lá:** Là bệnh hại nguy hiểm trên các diện tích chè kinh doanh, bệnh phát sinh gây hại trong điều kiện trời rét, mưa phùn kéo dài, trời âm u ít nắng, ẩm độ cao.

Để hạn chế tác hại của bệnh cần chăm sóc tốt, bón phân cân đối NPK. Khi điều kiện thời tiết thuận lợi cho bệnh phát sinh gây hại cần kiểm tra thăm đồng thường xuyên, khi bệnh mới phát hiện cần sử dụng một trong những loại thuốc đặc trị như: **Manage 5WP, Olisan 10DD, Starsuper 20WP...** để phun trừ.

Ngoài ra trên cây chè còn một số đối tượng hại khác có thể phát sinh, gây hại như sâu cuốn lá, bọ hung, bệnh thối búp, bệnh chám xám, bệnh tóc đen, ... gây hại trên diện hẹp, cần theo dõi và phòng trừ theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật.

Chú ý: Khi sử dụng thuốc BVTV trên tất cả các đối tượng cây trồng phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, đảm bảo thời gian cách ly theo hướng dẫn trên nhãn bao bì, tuân theo “nguyên tắc 4 đúng”, không được dùng thuốc khi chưa có sâu bệnh hại phát sinh làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, sức khỏe người tiêu dùng và môi trường sinh thái.

II. Quản lý thuốc Bảo vệ thực vật.

1. Kiểm tra hoạt động kinh doanh buôn bán thuốc BVTV:

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV, giống cây trồng khi phát hiện thấy dấu hiệu vi phạm hoặc có thông tin phản ánh của người dân về những hoạt động buôn bán thuốc BVTV, giống cây trồng không đúng pháp luật để kịp thời xử lý theo đúng quy định hiện hành.

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật về giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật. Đưa hoạt động kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV, giống cây trồng đi vào nề nếp.

2. Nâng cao ý thức người dân trong việc sử dụng thuốc BVTV:

- Kiểm tra, giám sát, nắm bắt thực trạng sử dụng thuốc BVTV của người dân.

- Thông tin, tuyên truyền giúp các hộ nông dân hiểu biết về dịch hại cây trồng và thuốc BVTV, từ đó nâng cao hơn nữa ý thức người dân trong việc sử dụng thuốc BVTV đảm bảo an toàn, hiệu quả.

III. Tổ chức thực hiện.

1. Cán bộ Trung tâm dịch vụ nông nghiệp phụ trách xã:

- Thực hiện điều tra đồng ruộng định kỳ, dự tính dự báo chính xác các đối tượng dịch hại chủ yếu trên các cây trồng chính, thông báo kịp thời cho cơ quan cấp trên và các xã, thị trấn biết để hướng dẫn cho nông dân các biện pháp phòng trừ có hiệu quả.

- Tham mưu cho UBND xã các biện pháp tổ chức chỉ đạo phòng trừ dịch bệnh chính xác, kịp thời và công tác quản lý kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đạt hiệu quả cao.

- Tập huấn phòng trừ sâu bệnh, kỹ thuật sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả cho nông dân trong vụ mùa, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về sâu bệnh hại và biện pháp sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã tăng cường kiểm tra, giám sát việc kinh doanh buôn bán thuốc BVTV và giống cây trồng trên địa bàn huyện.

2. Thành viên BCĐ SXNN xã:

Phối hợp với cán bộ khuyến nông tăng cường xuống cơ sở kiểm tra đồng ruộng và tổ chức chỉ đạo các biện pháp phòng trừ dịch bệnh chính xác, kịp thời và công tác quản lý kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đạt hiệu quả cao.

3. Các cơ sở xóm:

- Trực tiếp thực hiện phương án BVTV vụ xuân của UBND xã, chủ động trong việc tổ chức và chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể xã và cán bộ khuyến nông trong công tác kiểm tra, phát hiện và chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng đạt hiệu quả cao nhất. Thường xuyên thông báo về tình hình sâu bệnh trên hệ thống loa truyền thanh của xóm, đặc biệt là vào các cao điểm của sâu bệnh hại để nông dân biết và chủ động phòng trừ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, đôn đốc các cửa hàng kinh doanh buôn bán thuốc BVTV tại địa bàn thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

Trên đây là Phương án Bảo vệ thực vật vụ xuân năm 2024; UBND xã yêu cầu các ngành đoàn thể, cán bộ Trung tâm DVNN và các xóm trên địa bàn xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy - HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCĐ SXNN xã;
- Các xóm;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn